CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa;
2. Địa chỉ: QL1A, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hằng ngày, 07 ngày trên tuần;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Thanh Phước	001219/QNA-CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Chẩn đoán hình ảnh- Siêu âm- Giám đốc - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Không	
2	Nguyễn Ngọc Tuân	001260/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB nội khoa - Hồi sức cấp cứu - Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch- Phó Giám đốc	Không	
3	Dương Văn Sơn	005293/QNA-CCHN	Đa Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Trưởng Khoa khám bệnh	Không	
4	Nguyễn Tiến Mạnh	003197/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
5	Đỗ Ngọc Huy	004536/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Nội soi Dạ dày tá tràng - đại tràng, Phẫu thuật nội soi tổng quát, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Không	
6	Nguyễn Thị Huyền	007376/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt- Phó khoa Liên chuyên Khoa: THM-RHM-Mắt	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
7	Võ Thị Kim Chi	004486/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh	Không	
8	Nguyễn Thị Thanh Diệu	005666/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
9	Trương Thị Phương	005668/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
10	Trần Thị Phương	005667/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
11	Phan Thị Tuyết Trinh	006474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
12	Phan Văn Vũ	005288/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
13	Nguyễn Thị Kiểm	002883/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
14	Trần Thị Kim Sinh	000617/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
15	Nguyễn Thị Lệ Lý	005662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tự số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
16	Nguyễn Thị Cúc	006345/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
17	Võ Thị Hà	004491/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
18	Phan Ái Lệ Diễm	003772/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
19	Võ Thị Thu Thủy	001261/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện	Không	
20	Châu Thị Huệ	003858/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm; Nội soi; Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa - Siêu âm - Nội soi - Điện tim	Không	
21	Nguyễn Văn Tuấn	004498/QNA-CCHN	Kỹ thuật Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xquang	Không	
22	Nguyễn Thụy Thùy Dung	004488/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
23	Võ Thị Thu Thảo	004490/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
24	Võ Thị Hương	004687/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
25	Ngô Thị Anh Đào	006448/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
26	Phạm Ngọc Dũng	004499/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
27	Đỗ Ngọc Hiển	005588/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
28	Võ Đức Nhật	006165/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
29	Trần Vương Quân	007204/QNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
30	Đoàn Lâm Vũ	001267/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
31	Hồ Thị Loan	0005435/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
32	Trần Thị Nhung	006459/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
33	Lê Thị Khánh An	002880/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
34	Võ Thị Diệu Trang	004488/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
35	Nguyễn Thị Thời	004698/QNA-CCHN	Cao đẳng Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
36	Đoàn Thị Mỹ Diên	006145/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
37	Trần Thị Ngọc Hạnh	006162/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
38	Nguyễn Hoài Bảo	0014656/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng Khoa cấp cứu hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
39	Hồ Văn Báo	0014664/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa hồi sức cấp cứu, nội khoa, thận nhân tạo, lọc máu và Siêu âm tổng quát; Phó khoa Cấp cứu - Hồi sức	PKCK Nội Tổng hợp (Địa chỉ: xã Tam Anh Bắc, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 18h -20h từ Thứ 2 đến thứ sáu (trừ thời gian	
40	Võ Thị Thu Thủy	002876/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa cấp cứu hồi sức	Không	
41	Phạm Tấn Thành	005094/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
42	Cao Tấn Huy	003771/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
43	Nguyễn Thị Thanh Hồng	004699/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
44	Nguyễn Phước Tiến	002627/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
45	Nguyễn Thị Phương Ly	007202/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
46	Hồ Thị Lợi	006030/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
47	Võ Ngọc Cát	004860/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
48	Nguyễn Phan Duy Phước	007211/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ	Không	
49	Nguyễn Thị Thanh Trang	008289/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
50	Trần Thị Cẩm Giang	006160/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
51	Phan Thị Thuận	008009/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
52	Nguyễn Thị Thúy Tiên	008878/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
53	Hồ Thị Thúy Vy	006247/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
54	Nguyễn Ngọc Huỳnh	001204/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Chẩn đoán hình ảnh, Nội soi, điện tim-Trưởng Khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: xã Thăng Bình, Thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thời gian KCB ngoài	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
55	Đặng Văn Thọ	001213/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát, Nội soi, Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa -Siêu âm - Nội soi - Điện tim; Phó khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: thôn Quý Thọ, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng). Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chu nhật (trừ thời	
56	Nguyễn Văn Trực	0016869/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	PKCK Nhi (Địa chỉ: Khu phố 1, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng): Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời	
57	Trần Thị Hoài Giang	002114/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	
58	Trịnh Thế Tài	00916&/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	
59	Nguyễn Thị Bích Hải	007210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
60	Nguyễn Thị Thúy Trang	006155/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
61	Đinh Thị Nhật Linh	004906/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
62	Nguyễn Thị Thanh Truyền	007654/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
63	Nguyễn Thị Tế	003205/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Không	
64	Nguyễn Thị Thanh Thúy	007653/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
65	Đoàn Thị Thao	006146/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
66	Nguyễn Thị Thúy Ái	007110/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
67	Trần Thị Thúy	004905/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
68	Trần Thị Thúy	003202/QNA-CCHN	Đa Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
69	Phạm Thị Thu Hà	006456/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
70	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000762/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
71	Đinh Thị Thúy Hằng	004694/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
72	Phạm Thị Cẩm Nhung	002872/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
73	Đinh Văn Tửu	001203/QNA-CCHN	Ngoại Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	PKCK Ngoại (Địa chỉ: xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB	
74	Phạm Đình Hùng	003434/QNA-CCHN	Ngoại Khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình; Siêu âm tổng quát.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- chấn thương chỉnh hình- Siêu âm	Không	
75	Nguyễn Tuấn Dũng	0025031/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- phẫu thuật nội soi- Tán sỏi ngoài cơ thể điều trị sỏi tiết niệu- Phó Giám đốc Bệnh viện	Không	
76	Trần Văn Sáu	0016370/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
77	Trương Ngọc Trung	006818/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Chấn thương - chỉnh hình- Phẫu thuật nội soi khớp- Phẫu thuật nội soi tiêu hóa- Cấp cứu và điều trị bỏng; Phó khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
78	Hồ Thị Thu Thảo	004690/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng Khoa ngoại-gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
79	Nguyễn Thị Mỹ Thọ	003775/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
80	Đinh Văn Hội	0016513/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Không	
81	Trần Thanh Vũ	005417/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành GM-HS	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
82	Lưu Thị Thu Thảo	008877/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
83	Trương Thị Phụng	005664/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
84	Nguyễn Thị Nở	002871/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
85	Nguyễn Thanh Thường	002877/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
86	Nguyễn Thị Hồng Hoa	002505/QB-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
87	Võ Thị Ngọc Huyền	004691/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng Gây mê Hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
88	Phùng Thanh Tâm	006457/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
89	Lê Thị Hồng Phấn	006453/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
90	Trần Nhung	0016867/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN- Trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	
91	Nguyễn Châu	005748/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vật lý trị liệu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền	Không	
92	Lê Thị Hoài Thuận	007203/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
93	Bùi Thị Thanh Hương	006143/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	Không	
94	Trần Quang Hùng	005707/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
95	Võ Thị Hồng Huyên	006472/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
96	Nguyễn Thị Thu Ba	006458/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ; Y sĩ y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
97	Dương Thụy Hồng Tuyến	007205/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
98	Phan Khắc Tiến	000787/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
99	Ngô Thị Thúy Phượng	008183/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuấy y	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân phục hồi chức năng	Không	
100	Phan Thị Hân	000791/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
101	Hoàng Thanh Bình	019856/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa - Trưởng khoa Phụ sản	Không	
102	Văn Đức Tân	007375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản ; Phó khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
103	Hồ Thị Linh	002208/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Nữ hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	
104	Bùi Thị Thanh Tuyền	004497/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
105	Đoàn Thị Thu Thủy	005709/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
106	Nguyễn Thị Lệ	004680/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
107	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	006154/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
108	Trần Thị Anh Hiền	006159/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
109	Trần Thị Kim Lũy	004496/QNA-CCHN	Điều dưỡng Phụ sản	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
110	Võ Thị Nga	006166/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
111	Võ Thị Nguyệt	006476/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
112	Hoàng Hữu Biên	001211/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức; Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt- Gây mê hồi sức- Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Không	
113	Lê Tấn Sơn	001208/QNA-CCHN	Nhãn Khoa; Phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt- OCT cơ bản; Phẫu thuật Phaco - Phó Giám đốc	Không	
114	Dương Công Tiên	007446/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai - mũi - họng; Nội soi Tai Mũi họng	Không	
115	Thái Hồng Tuyên	007498/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt, OCT trong nhãn khoa, Siêu âm nhãn khoa, Phẫu thuật Phaco	Không	
116	Châu Thị Nữ	006452/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
117	Trần Thị Thu Thảnh	002875/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
118	Thủy Vũ Mỹ Linh	006168/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ^^^^^	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
119	Đỗ Thị Việt	007636/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
120	Văn Thị Hạ My	006164/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
121	Nguyễn Thị Linh	006153/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
122	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	002882/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Liên Chuyên Khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
123	Nguyễn Thị Ánh Hòa	006451/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
124	Vũ Đặng Diễm Loan	007099/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Phục hình răng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật y	Không	
125	Nguyễn Thị Mỹ Thao	006455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
126	Trần Song Thùy Trinh	008489/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt; OCT trong nhãn khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
127	Nguyễn Thị Thanh Vân	009276/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
128	Dương Quang Trường	009254/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
129	Trịnh Xuân Hoàng Điệp	009364/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Chuẩn đoán hình ảnh	Không	
130	Đỗ Quang Uy	006403/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Gây mê hồi sức- Nội soi tiêu hóa cơ bản	Không	
131	Tô Văn Tánh	000346/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại- siêu âm- phẫu thuật nội soi	Không	
132	Trần Quý Phi	009375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng phòng KHTH	Không	
133	Nguyễn Minh Khánh	0020127/BYT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh- Trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
134	Trương Thị Sương	009235/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
135	Phạm Thị Kim Phụng	009237/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
136	Võ Thị Thu Nga	009255/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
137	Nguyễn Thị Kim Loan	004715/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
138	Nguyễn Thị Đoan Trang	001833/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
139	Phạm Phương Dung	007485/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
140	Phạm Hoài Ân	007964/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
141	Mai Thị Phương	004693/QNA-CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
142	Nguyễn Thị Giới Lắm	009210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
143	Nguyễn Thị Nga	009397/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
144	Trịnh Thị Mỹ Dung	009253/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề Hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
145	Huỳnh Thị Ngọc Trung	009474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
146	Phạm Thị Thu Hà	008214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
147	Trương Thị Mỹ Duyên	000074/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
148	Văn Thị Kiều Linh	008070/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
149	Võ Thị Thanh Ly	009066/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
150	Phan Phước Tích	000149/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ^^^^^	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
151	Trần Vương Sơn	006759/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa; chấn thương chỉnh hình; phẫu thuật Nội soi khớp	Không	
152	Dương Ngọc Lâm	000361/QNA-GPHN	Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
153	Nguyễn Phạm Hồng Nhung	000267/BĐ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
154	Lê Thị Mỹ Hằng	004201/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Phó khoa Khám bệnh	Không	
155	Lê Thái Khương	010026/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Điện tâm đồ	Không	
156	Mai Thị Thanh Huyền	000576/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
157	Lê Quang Huy	000575/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
158	Dương Thị Cúc	000574/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
159	Đặng Thị Huỳnh Mỹ	000704/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
160	Nguyễn Thị Tâm	000611/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
161	Giáp Hà Phương	005489/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
162	Nguyễn Thị Kiều My	007220/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
163	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	000876/DNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
164	Dương Văn Huy	006508/HCM-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
165	Nguyễn Lộc Thúy An	005830/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	

Thăng Bình, ngày 15 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

BSCKII. Nguyễn Thanh Phước

BẢN SAO

UBND TP. HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ
Số: 005830/HCM - GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN LỘC THÚY AN

Ngày, tháng, năm sinh: 20/05/1998

Căn cước công dân: 083198003698

Ngày cấp: 11/08/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Chuyên khoa Nội khoa

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 03 tháng 6 năm 2030./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 16589 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 11-09-2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Dũng

S.Đ.K.H.Đ: 67 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP
X. THĂNG BÌNH - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Văn Nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

****

ĐƠN CAM KẾT

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tôi tên là: Nguyễn Lộc Thúy An

Sinh ngày: 01/01/1999

Quê quán: 45/12 Lê Cơ, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

Số CCCD: 083198003698 cấp ngày: 11/8/2021

Tại: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 005830/HCM-GPHN được cấp bởi Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/6/2025

Tôi xin cam kết từ thời điểm có giấy phép hành nghề đến ngày 15/9/2025 tôi chưa đăng ký hành nghề tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 09 năm 2025

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Lộc Thúy An

BẢN SAO

UBND TP. HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ
Số: 006508/HCM - GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: DƯƠNG VĂN HUY

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1999

Căn cước công dân: 049099009540

Ngày cấp: 22/02/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Chuyên khoa Ngoại khoa

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 09 tháng 7 năm 2030./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 16588 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 11-09-2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Dũng

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Văn Nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

****

ĐƠN CAM KẾT

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tôi tên là: Dương Văn Huy

Sinh ngày: 01/01/1999

Quê quán: Thôn Ngọc Sơn Tây, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049099009540 cấp ngày: 22/02/2024

Tại: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 006508/HCM-GPHN được cấp bởi Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/7/2025

Tôi xin cam kết từ thời điểm có giấy phép hành nghề đến ngày 15/9/2025 tôi chưa đăng ký hành nghề tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 09 năm 2025

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

Dương Văn Huy

SAO Y; SỞ Y TẾ; Thời gian ký: 2025-09-12T09:14:08+07:00

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 000876/ĐNA-GPHN

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI**

Ngày, tháng, năm sinh: 23/6/2000

Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 049300003091

Ngày cấp: 30/5/2025

Nơi cấp: Bộ Công an

Quốc tịch: Việt Nam

Chức danh chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hành nghề: Răng - Hàm - Mặt

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 04 tháng 9 năm 2030

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

****

ĐƠN CAM KẾT

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tôi tên là: Nguyễn Thị Tuyết Nhi

Sinh ngày: 23/6/2000

Quê quán: Khối phố 6, Phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049300003091 cấp ngày: 30/5/2025

Tại: Bộ Công an

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 000876/ĐNA-GPHN được cấp bởi Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/9/2025

Tôi xin cam kết từ thời điểm có giấy phép hành nghề đến ngày 12/9/2025 tôi chưa đăng ký hành nghề tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 09 năm 2025

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Tuyết Nhi

SỞ Y TẾ TP ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thăng Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 12/2025/HĐLĐ-BVTH

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên

Hôm nay, tại văn phòng công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa, chúng tôi gồm:

BÊN A (NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG): CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

Đại diện: Ths.BSCKII Nguyễn Thanh Phước

Chức vụ: Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: QL1a, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 02353.678.119

Mã số thuế: 4000783100

BÊN B (NGƯỜI LAO ĐỘNG): Nguyễn Lộc Thúy An

Ngày tháng năm sinh: 20/5/1998 Giới tính: Nữ

Địa chỉ thường trú: 45/12 Lê Cơ, Phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

Số CCCD: 083198003698 Ngày cấp: 11/8/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ: Bác sĩ Chuyên ngành: Chuyên khoa Nội Khoa

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

1. Loại HĐLĐ: Không thời hạn

2. Thời hạn HĐLĐ:

3. Thời điểm bắt đầu: 15/9/2025

4. Thời điểm kết thúc:

5. Địa điểm làm việc: Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa

6. Bộ phận công tác: Khoa Cấp cứu hồi sức

7. Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Bác sĩ

8. Nhiệm vụ công việc như sau:

- Thực hiện kỹ thuật chăm sóc cấp cứu ban đầu và điều trị nội khoa thông thường.

- Khám, chẩn đoán và điều trị các bệnh nội khoa theo phạm vi chuyên môn.

- Chỉ định và giải thích kết quả cận lâm sàng: xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, nội soi chẩn đoán,....

- Tuân thủ quy trình chuyên môn, nội quy, quy chế của bệnh viện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp trên.

Điều 2: Chế độ làm việc

1. Thời gian làm việc: tuần 6 ngày; 8h/ngày. Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc và tham gia phiên trực theo lịch phân công.

2. Thiết bị, trang phục và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc.

3. Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

I. Quyền của người lao động

a) Tiền lương và phụ cấp:

- Mức lương/Thù lao chính: 4.130.200 VNĐ/tháng.

- Phụ cấp (nếu có): Theo qui chế chi tiêu nội bộ của công ty.

- Hình thức trả lương: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Được trả lương vào các ngày đầu của tháng sau.

b) Các quyền lợi khác:

- Khen thưởng: Người lao động được khuyến khích bằng vật chất và tinh thần khi có thành tích trong công tác hoặc theo quy định của công ty.

- Chế độ nâng lương: Theo quy định của Công ty.

- Chế độ nghỉ (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết….): Theo nội qui, qui chế hiện hành của đơn vị và qui định hiện hành của Nhà nước.

- Chế độ Bảo hiểm theo quy định của Nhà nước

- Thuế TNCN: mức lương trên đã bao gồm thuế TNCN. Người lao động phải tự nộp thuế TNCN theo qui định của pháp luật.

- Chế độ đào tạo: Theo nhu cầu và qui chế hoạt động của bệnh viện.

- Người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Luật lao động và các văn bản hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước về lao động nhưng phải báo trước người sử dụng lao động ít nhất là 30 (ba mươi) ngày và bàn giao đầy đủ hồ sơ tài liệu, công việc đang đảm nhận cho người được Công ty chỉ định người nhận bàn giao. Trường hợp người lao động vi phạm điều khoản báo trước, không thực hiện bàn giao thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định.

- Được tặng quà bằng tiền mặt hoặc hiện vật vào các dịp lễ, tết, sinh nhật, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn-thể-mỹ do đơn vị tổ chức và giao lưu với các đơn vị bạn...

2. Nghĩa vụ của người lao động

a) Thực hiện công việc với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền.

b) Hoàn thành công việc được giao và sẵn sàng chấp nhận mọi sự điều động khi có yêu cầu.

c) Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.

d) Bồi thường vi phạm và vật chất theo quy chế, nội quy của Công ty và pháp luật Nhà nước quy định.

e) Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.

f) Thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng lao động và các thỏa thuận bằng văn bản khác với Công ty.

g) Tuyệt đối thực hiện cam kết bảo mật thông tin.

h) Đóng các loại bảo hiểm, thuế, phí đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền của người sử dụng lao động

a) Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (bố trí, điều chuyển công việc cho người lao động theo đúng chức năng chuyên môn).

b) Có quyền tạm thời chuyển người lao động sang làm công việc khác, ngừng việc và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nội quy Công ty trong thời gian Hợp đồng còn giá trị.

c) Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng, kỷ luật người lao động theo đúng quy định của pháp luật và nội quy Công ty.

d) Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu người lao động vi phạm pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng này.

2. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động

- Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong Hợp đồng lao động để người lao động đạt hiệu quả công việc cao. Bảo đảm việc làm cho người lao động theo Hợp đồng đã ký.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Điều 5: Những thỏa thuận khác

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu một bên có nhu cầu thay đổi nội dung trong Hợp đồng phải báo cho bên kia trước ít nhất 03 ngày và ký kết bản Phụ lục Hợp đồng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian tiến hành thỏa thuận hai bên vẫn tuân theo Hợp đồng lao động đã ký kết.

Người lao động đọc kỹ, hiểu rõ và cam kết thực hiện các điều khoản và quy định ghi tại Hợp đồng lao động.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của thỏa ước tập thể, nội quy lao động và pháp luật lao động.

Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của Phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 1 bản./.

Hợp đồng này được ký kết tại Thăng Bình vào ngày 15/9/2025 và có hiệu lực từ ngày 15/9/2025.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG BÌNH	
BSCKII. Nguyễn Thanh Phước	Nguyễn Lê Thùy An

SỞ Y TẾ TP ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thăng Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 11/2025/HĐLĐ-BVTH

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên

Hôm nay, tại văn phòng công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa, chúng tôi gồm:

BÊN A (NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG): CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

Đại diện: Ths.BSCKII Nguyễn Thanh Phước

Chức vụ: Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: QL1a, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 02353.678.119

Mã số thuế: 4000783100

BÊN B (NGƯỜI LAO ĐỘNG): Dương Văn Huy

Ngày tháng năm sinh: 01/01/1999 Giới tính: Nam

Địa chỉ thường trú: Thôn Ngọc Sơn Tây, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049099009540 Ngày cấp: 22/02/2024

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ: Bác sĩ Chuyên ngành: Chuyên khoa Ngoại khoa

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

1. Loại HĐLĐ: Không thời hạn
2. Thời hạn HĐLĐ:
3. Thời điểm bắt đầu:15/9/2025
4. Thời điểm kết thúc:
5. Địa điểm làm việc: Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa
6. Bộ phận công tác: Khoa Ngoại – Gây mê hồi sức

7. Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Bác sĩ

8. Nhiệm vụ công việc như sau:

- Khám, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý thuộc chuyên khoa Ngoại.

- Thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật ngoại khoa theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

- Các dịch vụ kỹ thuật khác thuộc phạm vi hành nghề của bác sĩ Ngoại khoa và theo sự phân công của Trưởng khoa, Giám đốc Bệnh viện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp trên.

Điều 2: Chế độ làm việc

1. Thời gian làm việc: tuần 6 ngày; 8h/ngày. Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc và tham gia phiên trực theo lịch phân công.

2. Thiết bị, trang phục và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc.

3. Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

1. Quyền của người lao động

a) Tiền lương và phụ cấp:

- Mức lương/Thù lao chính: 4.130.200 VNĐ/tháng.

- Phụ cấp (nếu có): Theo qui chế chi tiêu nội bộ của công ty.

- Hình thức trả lương: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Được trả lương vào các ngày đầu của tháng sau.

b) Các quyền lợi khác:

- Khen thưởng: Người lao động được khuyến khích bằng vật chất và tinh thần khi có thành tích trong công tác hoặc theo quy định của công ty.

- Chế độ nâng lương: Theo quy định của Công ty.

- Chế độ nghỉ (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết….): Theo nội qui, qui chế hiện hành của đơn vị và qui định hiện hành của Nhà nước.

- Chế độ Bảo hiểm theo quy định của Nhà nước

- Thuế TNCN: mức lương trên đã bao gồm thuế TNCN. Người lao động phải tự nộp thuế TNCN theo qui định của pháp luật.

- Chế độ đào tạo: Theo nhu cầu và qui chế hoạt động của bệnh viện.

- Người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Luật lao động và các văn bản hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước về lao động nhưng phải báo trước người sử dụng lao động ít nhất là 30 (ba mươi) ngày và bàn giao đầy đủ hồ sơ tài liệu, công việc đang đảm nhận cho người được Công ty chỉ định người nhận bàn giao. Trường hợp người lao động vi phạm điều khoản báo trước, không thực hiện bàn giao thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định.

- Được tặng quà bằng tiền mặt hoặc hiện vật vào các dịp lễ, tết, sinh nhật, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn-thể-mỹ do đơn vị tổ chức và giao lưu với các đơn vị bạn...

2. Nghĩa vụ của người lao động

a) Thực hiện công việc với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền.

b) Hoàn thành công việc được giao và sẵn sàng chấp nhận mọi sự điều động khi có yêu cầu.

c) Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.

d) Bồi thường vi phạm và vật chất theo quy chế, nội quy của Công ty và pháp luật Nhà nước quy định.

e) Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.

f) Thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng lao động và các thỏa thuận bằng văn bản khác với Công ty.

g) Tuyệt đối thực hiện cam kết bảo mật thông tin.

h) Đóng các loại bảo hiểm, thuế, phí đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền của người sử dụng lao động

a) Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (bố trí, điều chuyển công việc cho người lao động theo đúng chức năng chuyên môn).

b) Có quyền tạm thời chuyển người lao động sang làm công việc khác, ngừng việc và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nội quy Công ty trong thời gian Hợp đồng còn giá trị.

c) Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng, kỷ luật người lao động theo đúng quy định của pháp luật và nội quy Công ty.

d) Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu người lao động vi phạm pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng này.

2. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động

- Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong Hợp đồng lao động để người lao động đạt hiệu quả công việc cao. Bảo đảm việc làm cho người lao động theo Hợp đồng đã ký.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Điều 5: Những thỏa thuận khác

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu một bên có nhu cầu thay đổi nội dung trong Hợp đồng phải báo cho bên kia trước ít nhất 03 ngày và ký kết bản Phụ lục Hợp đồng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian tiến hành thỏa thuận hai bên vẫn tuân theo Hợp đồng lao động đã ký kết.

Người lao động đọc kỹ, hiểu rõ và cam kết thực hiện các điều khoản và quy định ghi tại Hợp đồng lao động.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của thỏa ước tập thể, nội quy lao động và pháp luật lao động.

Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của Phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 1 bản./.

Hợp đồng này được ký kết tại Thăng Bình vào ngày 15/9/2025 và có hiệu lực từ ngày 15/9/2025.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA	
BSCKII Nguyễn Thanh Phước	Đường Văn Thy

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 22 tháng 05 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 04/2025/HDLĐ-BVTH

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên

Hôm nay, tại văn phòng công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa, chúng tôi gồm:

BÊN A (NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG): CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

Đại diện: Ths.BS Nguyễn Ngọc Tuân

Chức vụ: Phó Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: QL1a, thôn Liễu Trì, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 02353.678.119

Mã số thuế: 4000783100

BÊN B (NGƯỜI LAO ĐỘNG): Nguyễn Thị Tuyết Nhi

Ngày tháng năm sinh: 23/6/2000 Giới tính: Nữ

Địa chỉ thường trú: Khối phố 6, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Số CCCD: 049300003091 Ngày cấp: 16/9/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ: Bác sĩ Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

1. Loại HĐLĐ: Không thời hạn

2. Thời hạn HDLĐ:

3. Thời điểm bắt đầu: 01/06/2025

4. Thời điểm kết thúc:

5. Địa điểm làm việc: Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa

6. Bộ phận công tác: Khoa Liên chuyên khoa: RHM-TMH-Mắt

7. Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Bác sĩ

8. Nhiệm vụ công việc như sau:

- Khám, chẩn đoán, điều trị và thực hiện các thủ thuật nha khoa theo chuyên môn.

- Tư vấn và chăm sóc bệnh nhân về sức khỏe răng miệng.

- Tuân thủ quy trình chuyên môn, nội quy, quy chế của cơ sở y tế.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp trên.

Điều 2: Chế độ làm việc

1. Thời gian làm việc: tuần 6 ngày; 8h/ngày. Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc và tham gia phiên trực theo lịch phân công.

2. Thiết bị, trang phục và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc.

3. Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

1. Quyền của người lao động

a) Tiền lương và phụ cấp:

- Mức lương/Thù lao chính: 4.130.200 VNĐ/tháng.

- Phụ cấp (nếu có): Theo qui chế chi tiêu nội bộ của công ty.

- Hình thức trả lương: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Được trả lương vào các ngày đầu của tháng sau.

b) Các quyền lợi khác:

- Khen thưởng: Người lao động được khuyến khích bằng vật chất và tinh thần khi có thành tích trong công tác hoặc theo quy định của công ty.

- Chế độ nâng lương: Theo quy định của Công ty.

- Chế độ nghỉ (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết….): Theo nội qui, qui chế hiện hành của đơn vị và qui định hiện hành của Nhà nước.

- Chế độ Bảo hiểm theo quy định của Nhà nước

- Thuế TNCN: mức lương trên đã bao gồm thuế TNCN. Người lao động phải tự nộp thuế TNCN theo qui định của pháp luật.

- Chế độ đào tạo: Theo nhu cầu và qui chế hoạt động của bệnh viện.

- Người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Luật lao động và các văn bản hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước về lao động nhưng phải báo trước người sử dụng lao động ít nhất là 30 (ba mươi) ngày và bàn giao đầy đủ hồ sơ tài liệu, công việc đang đảm nhận cho người được Công ty chỉ định người nhận bàn giao. Trường hợp người lao động vi phạm điều khoản báo trước, không thực hiện bàn giao thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định.

- Được tặng quà bằng tiền mặt hoặc hiện vật vào các dịp lễ, tết, sinh nhật, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn-thể-mỹ do đơn vị tổ chức và giao lưu với các đơn vị bạn...

2. Nghĩa vụ của người lao động

a) Thực hiện công việc với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền.

b) Hoàn thành công việc được giao và sẵn sàng chấp nhận mọi sự điều động khi có yêu cầu.

c) Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.

d) Bồi thường vi phạm và vật chất theo quy chế, nội quy của Công ty và pháp luật Nhà nước quy định.

e) Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.

f) Thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng lao động và các thỏa thuận bằng văn bản khác với Công ty.

g) Tuyệt đối thực hiện cam kết bảo mật thông tin.

h) Đóng các loại bảo hiểm, thuế, phí đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền của người sử dụng lao động

a) Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (bố trí, điều chuyển công việc cho người lao động theo đúng chức năng chuyên môn).

b) Có quyền tạm thời chuyển người lao động sang làm công việc khác, ngừng việc và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nội quy Công ty trong thời gian Hợp đồng còn giá trị.

c) Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng, kỷ luật người lao động theo đúng quy định của pháp luật và nội quy Công ty.

d) Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu người lao động vi phạm pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng này.

2. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động

- Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong Hợp đồng lao động để người lao động đạt hiệu quả công việc cao. Bảo đảm việc làm cho người lao động theo Hợp đồng đã ký.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Điều 5: Những thỏa thuận khác

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu một bên có nhu cầu thay đổi nội dung trong Hợp đồng phải báo cho bên kia trước ít nhất 03 ngày và ký kết bản Phụ lục Hợp đồng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian tiến hành thỏa thuận hai bên vẫn tuân theo Hợp đồng lao động đã ký kết.

Người lao động đọc kỹ, hiểu rõ và cam kết thực hiện các điều khoản và quy định ghi tại Hợp đồng lao động.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng này thi áp dụng theo quy định của thỏa ước tập thể, nội quy lao động và pháp luật lao động.

Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của Phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 1 bản./.

Hợp đồng này được ký kết tại Thăng Bình vào ngày 22/05/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/06/2025.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA	
ThS.BS. Nguyễn Ngọc Tuấn	Nguyễn Thị Tuyết Nhi

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐK THĂNG HOA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 247/QĐTV-BVTH

Thăng Bình, ngày 13 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
V/v: chấm dứt Hợp đồng lao động

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

- *Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 20/11/2019;*
- *Căn cứ vào Điều lệ tổ chức của bệnh viện đa khoa Thăng Hoa;*
- *Căn cứ Hợp đồng lao động số 13/2021/HĐLĐ ký ngày 30 tháng 06 năm 2021 giữa Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa Thăng Hoa với Ông Trần Trung Quân;*
- *Xét đơn xin nghỉ việc của Ông Trần Trung Quân;*
- *Theo đề nghị của Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp và Trưởng phòng hành chính nhân sự;*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với *Ông Trần Trung Quân*, nhân viên khoa Ngoại – Gây mê hồi sức từ ngày 15/9/2025.

Điều 2: *Ông Trần Trung Quân* có trách nhiệm:

- Bàn giao toàn bộ công việc đang đảm nhận và thanh toán các khoản liên quan (nếu có) cho công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa.
- Lương của *Ông Trần Trung Quân* được chi trả tính đến hết ngày 14/9/2025.

Điều 3: Phòng Tài chính kế toán, tổ chức hành chính, các Khoa – phòng có liên quan và *Ông Trần Trung Quân* có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơinhận:
-Như điều 3;
-Lưu hồ sơ;

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

BSCKII. Nguyễn Thanh Phước